BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2033 /BGTVT-KCHT V/v chấp thuận danh mục công trình chuẩn bị đầu tư cho kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý năm 2022.	*Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2022*

Kính gửi:
- Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông;
- Cục Hàng không Việt Nam;
- Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

Bộ GTVT nhận được Tờ trình số 4195/TTr-TCTCHKVN ngày 20/12/2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) về việc kế hoạch bảo trì KCHTHK (KCHTHK) do Nhà nước đầu tư, quản lý năm 2022; Văn bản số 382/CHK-KHĐT ngày 27/01/2022 của Cục Hàng không Việt Nam (Cục HKVN) về việc báo cáo kết quả thẩm định kế hoạch bảo trì KCHTHK do Nhà nước đầu tư, quản lý năm 2022. Sau khi xem xét báo cáo của Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông tại văn bản số 58/KCHT ngày 28/01/2021, Bộ GTVT có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận về nguyên tắc danh mục công trình chuẩn bị đầu tư cho Kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý năm 2022 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

2. Giao Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam:

- Khẩn trương tổ chức triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và hoàn thành công tác phê duyệt dự án đầu tư (báo cáo kinh tế kỹ thuật) đảm bảo đúng quy định của pháp luật để làm cơ sở lập, trình phê duyệt kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý năm 2022; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung phê duyệt dự án đầu tư (báo cáo kinh tế kỹ thuật);

- Căn cứ quy định của pháp luật, danh mục công trình được Bộ GTVT chấp thuận chuẩn bị đầu tư tại Mục 1 nêu trên, rà soát thời hạn sửa chữa, nội dung công việc, giải pháp sửa chữa, kinh phí để điều chỉnh trong bước chuẩn bị đầu tư đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định;

- Do tính chất đặc thù, đối với công trình, dự án nào sau khi hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, công tác phê duyệt dự án, đề nghị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam trình Bộ GTVT ngay để xem xét phê duyệt Kế hoạch bảo trì năm 2022 của công trình dự án đó nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không đảm bảo chất lượng khai thác thường xuyên, liên tục, an ninh, an toàn.

3. Giao Cục Hàng không Việt Nam:

Phối hợp với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam để khẩn trương tổ

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

chức triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và hoàn thành công tác phê duyệt dự án đầu tư, rà soát kinh phí đảm chất lượng hồ sơ dự án, đúng quy định của pháp luật.

4. Giao Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các nội dung kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không năm 2022 để điều chỉnh (nếu cần thiết) đảm bảo sát thực tế, đúng quy định và tiết kiệm kinh phí nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo trì.

Căn cứ nội dung trên, các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu VT, KCHT(hoalx).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Lê Anh Tuấn

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

DANH MỤC CÔNG TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ CHO KẾ HOẠCH BẢO TRÌ KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ NĂM 2022

(Kèm theo Văn bản số 2033 /BGTVT-KCHT ngày 03 /3/2022 của Bộ Giao thông vận tải)

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện (năm)	Phương thức thực hiện	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
	Tổng cộng			**306.785**			
I	**CHKQT Tân Sơn Nhất**			**2.400**			
1	Sửa chữa hàng rào an ninh đoạn từ chốt gác số 20 đến chốt gác số 21 và đoạn gần cổng 4 ANHK	m	Thay thế khoảng 600md hàng rào	1.500	2022	Theo quy định	
2	Sửa chữa hệ thống chống sét cho các đài GP, LOC và các trạm điện phục vụ bay	Bộ	- Thay thế 6 bộ cắt lọc sét trên đường nguồn, Lắp đặt biến áp cách ly cấp nguồn tại các shelter đài GP, LOC - Lắp đặt kim thu sét và cáp thoát sét chống nhiễu tại các trụ anten GP - Thay thế kim thu sét franklink bằng kim thu sét phát tia tiên đạo sớm trạm 25, trạm 07 - Cải tạo hệ thống tiếp đất chống sét trạm điện 25.	600	2022	Theo quy định	
3	Sửa chữa nền móng antena và chống ngập cho các shelter đặt thiết bị đài LOC, đài GP	Hệ thống	- Nâng cao các shelter đặt thiết bị và các tủ điện cho các đài LOC, GP. - Sửa chữa nền móng khu vực lắp đặt antena, shelter	300	2022	Theo quy định	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện (năm)	Phương thức thực hiện	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
II	**CHKQT Đà Nẵng**			**64.400**			
1	Sửa chữa khe Mastic bị hư hỏng trên đường CHC 35R/17L đoạn từ E1-E2	m	13.500 m	2.300	2022	Theo quy định	
2	Sửa chữa đường lăn G1	m2 m	- Sửa chữa mặt ĐL BTXM:2.700m2. - Cống thoát nước: 110md, mương thoát nước: 48md. - Sửa chữa lề vật liệu ĐL: 280m2.	12.000	2022	Theo quy định	
3	Sửa chữa vệt lún BTN đường CHC 35L/17R	m	- Sửa chữa vệt lún BTN dài 1.845md	14.500	2022	Theo quy định	
4	Cải tạo lề vật liệu đường CHC 35L/17R	Công trình	- Cải tạo lề vật liệu đường CHC 35L/17R thêm 4m để đảm bảo kích thước 7,5m.	14.800	2022	Theo quy định	
5	Sửa chữa dải hãm phanh đường CHC 35L/17R và thiết lập RESA đầu 35L.	Công trình	- Sửa chữa dải hãm phanh 2 đầu đường CHC 35L/17R kích thước 45m x 305m. - Thiết lập dải bảo hiểm - Resa đầu 35L kích thước 150m x 90m.	14.900	2022	Theo quy định	
6	Hệ thống hàng rào bốt gác khu bay	m	1.000m	900	2022	Theo quy định	
7	Sửa chữa các tấm BTXM nứt vỡ trên đường CHC 35R-17L	m2	87 tấm (2.000m2)	5.000	2022	Theo quy định	
III	**CHKQT Phú Quốc**			**37.489**			
1	Duy tu sửa chữa 02 lớp BTN hai bên đường lăn, cách tim đường lăn 7,5m, bề rộng 15m. Vị trí tại đường lăn S2, S5, S8, S9. (giai đoạn 4)	m2	11.000m2	14.300	2022	Theo quy định	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện (năm)	Phương thức thực hiện	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
2	Duy tu sửa chữa 02 lớp BTN hai bên đường HCC cách tim đường HCC 7,5m, bề rộng 15m và hai bên tim đường HCC, bề rộng mỗi bên 2,5m. Lý trình từ W2700-W3000 (giai đoạn 5)	m2	10.530m2	13.689	2022	Theo quy định	
3	Sửa chữa hàng rào an ninh khu bay (Lý trình từ modul 174 đến modul 217)	m	1.200m	4.000	2022	Theo quy định	
4	Sửa chữa hệ thống đèn chớp tuần tự	bộ đèn	38 bộ đèn	5.500	2022	Theo quy định	
IV	**CHKQT Cần Thơ**			**76.032**			
1	Duy tu, sửa chữa đường HCC (sân quay đầu số 06 và 24) (giai đoạn 6)	m2	11.000m2	14.300	2022	Theo quy định	
2	Duy tu sửa chữa đường CHC (hai bên đường CHC cách tim đường CHC 5m, bề rộng mỗi bên 17.5m), lý trình từ H1+40-H4+100 (Giai đoạn 7)	m2	11.260m2	14.800	2022	Theo quy định	
3	Sửa chữa vùng RESA 06	m2	21600m2	3.226	2022	Theo quy định	
4	Sửa chữa vùng RESA 24	m2	10800m2	1.490	2022	Theo quy định	
5	Sửa chữa bảo hiểm sườn đường cất hạ cánh	m2	294.579m2	39.800	2022	Theo quy định	
6	Sửa chữa các móng bộ tời	Cái	20	60	2022	Theo quy định	
7	Bảo trì sửa chữa hai nền, mái che shelter và sơn bảo trì antenna hai đài LOC, GP/DME	Đài	2	56	2022	Theo quy định	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện (năm)	Phương thức thực hiện	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
8	Sửa chữa thay thế các tuyến cáp đồng bằng cáp quang điều khiển giám sát các hệ thống ILS/DME và hệ thống đèn sân bay".	Hệ thống	1	2.300	2022	Theo quy định	
V	**CHKQT Vinh**			**28.500**			
1	Duy tu sửa chữa hai bên đường CHC cách tim đường CHC 7,5m, bề rộng mỗi bên 15m, lý trình từ W350-W690 (bao gồm cả đường lăn W2) (giai đoạn 7)	m2	10.920m2	14.200	2022	Theo quy định	
2	Duy tu sửa chữa hai bên đường CHC cách tim đường CHC 7,5m, bề rộng mỗi bên 15m, lý trình từ W0-W350 (bao gồm cả đường lăn W1) (Giai đoạn 8)	m2	11.000m2	14.300	2022	Theo quy định	
VI	**CHKQT Cát Bi**			**250**			
1	Sửa chữa nhà trạm Đài LOC, GP, trạm SS1, SS2		- 01 đài LOC, 01 đài GP - 01 trạm SS1, 01 trạm SS2	250	2022	Theo quy định	
VII	**CHK Liên Khương**			**30.450**			
1	Duy tu, sửa chữa đường HCC và sân quay đầu 09 từ lý trình H18+60 - H22+45; T0+7.5 -T0-7.5 và H0+00-H1+50; T0+7.5-T0-42.5 (Giai đoạn 5)	m2	13.272m2	14.150	2022	Theo quy định	
2	Duy tu, sửa chữa nút đường lăn E1 và đường lăn song song từ lý trình L22+57.66 - L24+20.0; T0-164.0 -T0-277.86 và L24+20.0-L26+40.0; T0-171.0 - T0-194.0 (Giai đoạn 6)	m2	14.156m2	15.000	2022	Theo quy định	
3	Thay cáp ngầm hệ thống đèn đường CHC đầu 09	m	1.500m	1.300	2022	Theo quy định	
VIII	**CHK Buôn Ma Thuột**			**30.230**			
1	Duy tu sửa chữa đường HCC từ lý trình H19+90÷H26+30; T0 + 10.5 ÷ T0+22.5 và T0-10.5 ÷ T0-22.5 (Giai đoạn 7)	m2	15.360m2	15.000	2022	Theo quy định	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện (năm)	Phương thức thực hiện	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
2	Duy tu sửa chữa đường HCC - Buôn Ma Thuột từ lý trình H13+50÷H19+90; T0+10.5÷T0+22.5 và T0-10.5÷T0-22.5 (Giai đoạn 8)	m2	15.360m2	15.000	2022	Theo quy định	
3	Sửa chữa hệ thống đèn hiệu hàng không	Hệ thống	- 04 board - 10 biến thế cách ly - 40 bóng halozen 6,6A - 02 bóng đèn chớp - 10 bộ KE500 - 04 Lọc gió hộp đèn papi	230	2022	Theo quy định	
IX	**CHK Phù Cát**			**230**			
1	Sửa chữa nhà trạm Đài K1, K2 và anten Đài K1, K2		- Diện tích Đài K1: 20m2 - Diện tích Đài K2: 20m2 - 02 hệ thống anten Đài K1, K2	230	2022	Theo quy định	
X	**CHK Chu Lai**			**4.769**			
1	Sửa chữa hư hỏng đường hạ cất cánh, đường lăn	m2	100m2	2.500	2022	Theo quy định	
2	Sửa chữa hàng rào an ninh khu bay	m2	12.000 m2	2.069	2022	Theo quy định	
3	Sửa chữa HT đèn, biển báo	HT	Toàn bộ HT đèn hiệu, biển báo	200	2022	Theo quy định	
XI	**CHK Đồng Hới**			**7.180**			
1	Sửa chữa, trám khe mastic đường HCC	m	43.200m	6.480	2022	Theo quy định	
2	Sửa chữa hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động tại sherter đài LOC, đài GP	Hệ thống	2 hệ thống	200	2022	Theo quy định	
3	Sửa chữa hệ thống đèn chớp tuần tự thuộc hệ thống đèn hiệu hàng không	Hệ thống	1 hệ thống	500	2022	Theo quy định	
XII	**CHK Thọ Xuân**			**16.450**			

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện (năm)	Phương thức thực hiện	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Sửa chữa, trám khe mastic hệ thống đường lăn - CHK Thọ Xuân	m	43.000m	15.000	2022	Theo quy định	
2	Sửa chữa biển báo khu bay	biển báo	10 biển báo	250	2022	Theo quy định	
3	Sửa chữa đoạn hàng rào đầu đường CHC31	m	600m	1.200	2022	Theo quy định	
XIII	**CHK Pleiku**			**320**			
1	Sửa chữa, gia cố hàng rào khu bay đoạn từ nhà M&E đến Đài KSKL, sửa chữa cổng số 3, cổng số 4	m	- Hàng rào khu bay đoạn: 450m; - Cổng số 3, cổng số 4	320	2022	Theo quy định	
XIV	**CHK Rạch Giá**			**1.135**			
1	Sửa chữa hư hỏng 2 bên đầu đường CHC	m2	1600 m2	725	2022	Theo quy định	
2	Sửa chữa biển báo khu bay	biển báo	03 biển báo	290	2022	Theo quy định	
3	Sửa chữa hàng rào và cổng gác an ninh	m	- Hàng rào: 15m - 01 Cổng đẩy	120	2022	Theo quy định	
XV	**CHK Côn Đảo**			**675**			
1	Sửa chữa hàng rào kẽm gai	m	5.245m	675	2022	Theo quy định	
XVI	**CHK Tuy Hòa**			**6.275**			
1	San gạt, đổ đất lu lèn tạo bề mặt tiếp giáp giữa mép đường CHC và lề bảo hiểm đầu 03 kéo dài đến giữa đường CHC.	m2	6.400	750	2022	Theo quy định	Đề nghị ACV rà soát đảm bảo không trùng lặp với khối lượng sửa chữa các năm gần đây theo quy định

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện (năm)	Phương thức thực hiện	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
2	Sữa chữa trám khe mastit vết nứt giữa tấm bê tông dọc đường CHC đầu 03 kéo dài đến giữa đường CHC.	m	4.200	800	2022	Theo quy định	Đề nghị ACV rà soát đảm bảo không trùng lặp với khối lượng sửa chữa các năm gần đây theo quy định
3	Sữa chữa hệ thống biển báo khu bay	biển báo	31 biển báo	4.725	2022	Theo quy định	Đề nghị ACV rà soát đảm bảo không trùng lặp với khối lượng sửa chữa các năm gần đây theo quy định

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật